# Hướng dẫn cài đặt và sử dụng Sahara

## Mục lục

- 1. Cài đặt sahara
- 1.1. Cài đặt
- 1.2. Cấu hình
- 2. Cài đặt UI Sahara
- 3. Hướng dẫn sử dụng
- 4. Một số lỗi hay gặp phải

### 1. Cài đặt sahara

#### 1.1. Cài đặt

Tham khảo từ trang chủ

http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/installation.guide.html

sudo apt-get install python-setuptools python-virtualenv python-dev

virtualenv sahara-venv

#### sahara-venv/bin/pip install sahara

- # Hoặc có thể sử dụng
- # sahara-venv/bin/pip install 'http://tarballs.openstack.org/sahara/sahara-master.tar.gz'
- # Bạn có thể vào http://tarballs.openstack.org/sahara/ chọn phiên bản khác

mkdir sahara-veny/etc

# Có 2 file config cơ bản sahara.conf.sample-basic và sahara.conf.sample. Khuyến nghị nên dùng file sample-basic.

cp sahara-venv/share/sahara/sahara.conf.sample-basic sahara-venv/etc/sahara.conf

# Cấu hình (xem muc 1.2)

<u>Chú ý:</u> Hãy chắc chắn bạn đã tạo thư mục /var/log/sahara để chứa file log trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

# Nếu bạn sử dụng mysql, sửa file my.sql:

```
...
[mysqld]
...
max_allowed_packet = 256M
```

# Tao database schema

sahara-venv/bin/sahara-db-manage --config-file sahara-venv/etc/sahara.conf upgrade head

# Khởi đông Sahara:

sahara-venv/bin/sahara-api --config-file sahara-venv/etc/sahara.conf

#### 1.2. Cấu hình

Dưới đây là file cấu hình mà chúng tôi đã thiết lập. Bạn có thể thay đổi, tham khảo tại: <a href="http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/configuration.guide.html">http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/configuration.guide.html</a>

```
nano sahara.conf
```

```
[DEFAULT]
os_auth_host=127.0.0.1
os_auth_port=35357
os_admin_username=admin
os_admin_password=$pass_admin
os admin tenant name=admin
use_floating_ips=true
use_neutron=true
use_namespaces=false
debug=true
log_dir=/var/log/sahara
log_file=sahara.log
[database]
connection=sqlite:///tmp/sahara.db
# Nếu bạn muốn sử dụng MySQL, thì thay thế bằng dòng dưới đây. Nhớ là phải tạo
# database sahara và gán quyền truy cập cho nó trong MySQL nhé.
# connection=mysql://sahara:pass_saharadb@127.0.0.1/sahara
```

#### 2. Cài đặt UI Sahara

Tham khảo từ trang chủ

http://docs.openstack.org/developer/sahara/horizon/installation.guide.html

#### sudo pip install sahara-dashboard

```
# Nếu bạn muốn cài bản development của Sahara UI hãy chạy:
```

# sudo pip install http://tarballs.openstack.org/sahara-dashboard/sahara-dashboard-master.tar.gz

```
# Thêm 'sahara' vào phần HORIZON_CONFIG của file settings.py
nano /usr/share/openstack-dashboard/openstack_dashboard/settings.py
HORIZON_CONFIG = {
    'dashboards': ('nova', 'syspanel', 'settings', ..., 'sahara'),

INSTALLED_APPS = (
    'saharadashboard',
```

# Sửa file /usr/share/openstack-dashboard/openstack\_dashboard/local/local\_settings.py # Thêm 3 dòng sau vào cuối file local\_settings.py

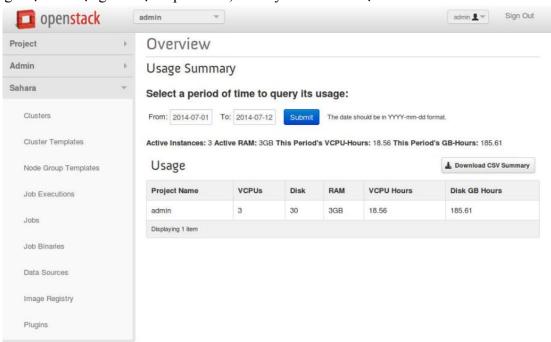
#### # Tao keystone

keystone service-create --name sahara --type data\_processing --description "Sahara Data Processing"

keystone endpoint-create --service sahara --region RegionOne \ --publicurl "http://ip\_controller:8386/v1.1/%(tenant\_id)s" \ --adminurl "http://ip\_controller:8386/v1.1/%(tenant\_id)s" \ --internalurl "http://ip\_controller:8386/v1.1/%(tenant\_id)s"

# Khởi động lại apache sudo service apache2 restart

# Xong! Bạn vào lại giao diện Openstack, sẽ thấy có thêm 1 mục Sahara như sau:



### 3. Hướng dẫn sử dụng

Ở đây chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn tạo một cụm cluster hadoop thông qua giao diện UI Sahara.

Bước 1: Tải về file image và up lên glance. Ở đây chúng tôi chọn phiên bản trên ubuntu: wget http://sahara-files.mirantis.com/sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10.qcow2

glance image-create --name=sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10 --disk-format=qcow2 --container-format=bare < ./sahara-icehouse-vanilla-1.2.1-ubuntu-13.10.qcow2

Bước 2: Đăng ký một image Chọn Image Registry

Register Image		
Image: * Select Image ▼		Image Registry tool:
User Name: *		Image Registry is used to provide additional information about images for Sahara
Description:		Specified username will be used by Sahara to apply configs and manage processes on instances.
		Tags are used for filtering images suitable for each plugin and each hadoop version. To add required tags, select a plugin with Hadoop version and click "Add all" button.
vanilla 😩 2.3.0 😩		You may also add any custom tag.
Register tags required for the Plugin with specified Hadoop Version		Unnecessary tags may be removed by clicking a cross near tag's name.
Plugin	Version	
vanilla <b>▼</b>	2.3.0 ▼	
Add all  Add custom tag		
		Cancel Done

Các ví dụ demo chúng tôi sử dụng plugin vanilla. Sahara hỗ trợ cả Hortonworks Data Platform Plugin và Spark Plugin, tuy nhiên xin được cùng các bạn tìm hiểu vào một dịp khác. Tham khảo thêm tai:

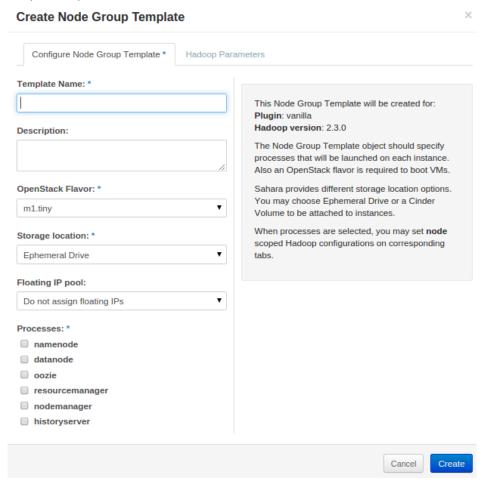
http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/plugins.html

Các bước đăng ký một file image sahara như sau:

- Chon file image sahara sẽ sử dung để tao cluster.
- Đặt tên image: Đặt là "ubuntu" với file image ubuntu, với các OS image khác, bạn xem thêm tại đây: http://docs.openstack.org/developer/sahara/userdoc/vanilla plugin.html
- Phần plugin chọn vanilla (hoặc idh, hdp) và version hadoop.
- Add tag vanilla, 1.2.1(hoặc 2.3.0,...tùy bản)
- Done

Bước 3: Tạo các Node Group Templates

Tùy thuộc vào "kiểu" cluster bạn định tạo mà ta sẽ tạo các node template với các thành phần khác nhau. Bạn có thể cài tất cả các thành phần trên 1 cluster hoặc tách ra thành node master và các node slave (worker).

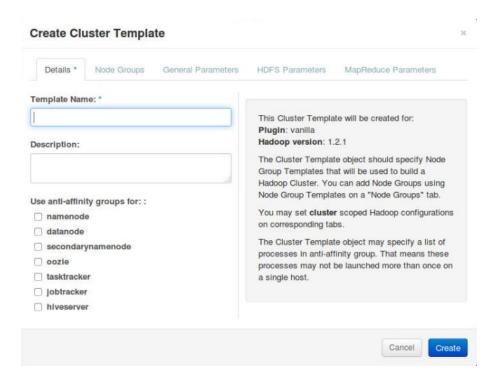


- Đặt tên cho template
- Chon flavor cho template
- Phần Storage location bạn có thể chọn Ephemeral Drive
- Phần Floating IP pool, bạn có thể chọn external network
- Với Processes bạn chọn:

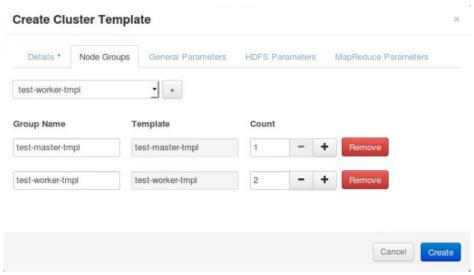
Worker: namenode, oozie, resourcemanager, historyserver

Slave: datanode, nodemanager

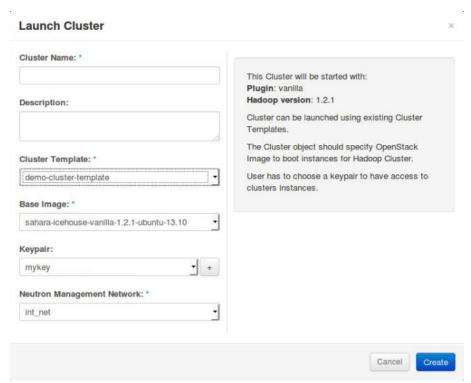
Bước 4: Tạo 1 cluster template Đặt tên cho cluster template



Tiếp theo, khai báo số node groups. Bạn có thể điều chỉnh số lượng các node bằng cách ấn + hoặc -



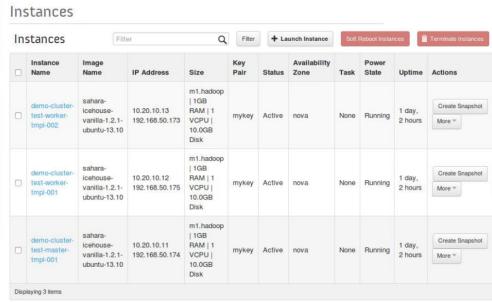
Bước 5: Tạo cluster



Ở đây, bạn khai báo:

- Tên cluster muốn đặt
- Chọn cluster template đã tạo ở bước 4
- Keypair
- Neutron Management Network

Khi bạn click Create, vào phần Instances bạn sẽ thấy các máy sẽ được tạo ra:



Bây giờ bạn có thể ssh vào và trải nghiệm:

#### ssh -i your\_keypair.pem ubuntu@ip\_master\_hadoop

# 4. Một số lỗi hay gặp phải

#### 4.1. Command 'gcc' failed with exit status 1

Khi cài đặt sahara: sahara-venv/bin/pip install sahara, nếu gặp lỗi:

ERROR: /bin/sh: 1: xslt-config: not found

...

In file included from src/lxml/lxml.etree.c:346:0:

/root/sahara-venv/build/lxml/src/lxml/includes/etree\_defs.h:9:31: fatal error:

libxml/xmlversion.h: No such file or directory

...compilation terminated.

error: command 'gcc' failed with exit status 1

Cách khắc phục: Cài thêm các gói libxml2-dev và libxslt-dev:

sudo apt-get install libxml2-dev libxslt-dev

#### 4.2. Something went wrong

Nếu bạn nhận được thông báo lỗi:



Hãy kiểm tra xem bạn đã khởi động Sahara hay chưa, nếu chưa hãy khởi động nó: sahara-venv/bin/sahara-api --config-file sahara-venv/etc/sahara.conf

### 4.3. Lỗi DB khi reboot lại server

Vì một lý do nào đó server cài Openstack của bạn reboot lại. Khi bạn start sahara-api lên hiện thông báo lỗi:

ERROR sahara.openstack.common.periodic\_task [-] Error during
SaharaPeriodicTasks.update\_job\_statuses: (OperationalError) no such table:
job\_executions u'SELECT job\_executions.created\_at AS job\_executions\_created\_at,
job\_executions.updated\_at AS job\_executions\_updated\_at, job\_executions.id AS
job\_executions\_id, job\_executions.tenant\_id AS job\_executions\_tenant\_id,
job\_executions.job\_id AS job\_executions\_job\_id, job\_executions.input\_id AS
job\_executions\_input\_id, job\_executions.output\_id AS job\_executions\_output\_id,
job\_executions.start\_time AS job\_executions\_start\_time, job\_executions.end\_time AS
job\_executions\_end\_time, job\_executions.cluster\_id AS job\_executions\_cluster\_id,
job\_executions.info AS job\_executions\_info, job\_executions.progress AS
job\_executions\_progress, job\_executions.oozie\_job\_id AS job\_executions\_oozie\_job\_id,
job\_executions.return\_code AS job\_executions\_return\_code, job\_executions.job\_configs
AS job\_executions\_job\_configs, job\_executions.extra AS job\_executions\_extra \nFROM
job\_executions \nWHERE job\_executions.end\_time IS NULL'()

Hãy kiểm tra lại file sahara.conf, nếu bạn đang đặt là: connection=sqlite:///tmp/sahara.db *Nguyên nhân:* Do file db sahara bạn đặt trong thư mục /tmp/ nên khi reboot lại server, file này bị clean dẫn đến lỗi trên.

Cách khắc phục: Hãy thay bằng một đường dẫn khác.

#### 4.3. Hadoop không chạy khi reboot lại cluster

Khi bạn khởi động lại cluster ( <=> khởi động lại VMs), sẽ gặp vấn đề đó là tất cả các processes của hadoop không "tự khởi động".

Nguyên nhân: Do sahara không add các processes hadoop vào startup script.

Cách khắc phục: Trên thực tế không có một tập tin để khôi phục lại tất cả các processes. Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên khởi động lại cluster (VMs hadoop). Quá trình phục hồi phụ thuộc vào phiên bản hadoop bạn sử dụng.

Đối với bản:

Hadoop 1.2.1:

sudo su -c "/usr/sbin/hadoop-daemon.sh start X" hadoop trong đó X là processes hadoop.

Hadoop 2.3.0:

start-all.sh